

Mẫu 9b

PHIẾU ĐĂNG KÝ THÔNG TIN KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU
(áp dụng đối với gói thầu mua sắm hàng hóa)

Kính gửi: Cổng Thông tin điện tử Bộ Y tế

Tên bên mời thầu: Viện sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Quy Nhơn.

Địa chỉ: Khu vực 8, Phường Nhơn Phú, TP Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định.

Điện thoại: 056.3846571 Fax: 056.3846571

Đề nghị Báo đấu thầu đăng tải thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu với nội dung sau:

1. **Tên dự án:** Mua sắm hóa chất xét nghiệm, vật tư tiêu hao từ nguồn thu dịch vụ kỹ thuật y tế của Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Quy Nhơn.

2. **Tên gói thầu:** Gói 11: 07 danh mục hóa chất dùng cho máy huyết học 3.

3. **Số thông báo mời thầu:** 20210726401-00.

4. **Giá gói thầu:** 193.300.000 đồng.

5. **Giá trúng thầu:** 193.300.000 đồng.

6. **Nhà thầu trúng thầu:** Công ty TNHH Thương mại-Dịch vụ kỹ thuật Lục Tỉnh.

7. **Loại hợp đồng:** Hợp đồng trọn gói.

8. **Thời gian thực hiện hợp đồng:** 03 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

9. **Quyết định phê duyệt:** 161/QĐ-VSR, ngày 02/8/2021 của Viện trưởng Viện Sốt rét-KST-CT Quy Nhơn

10. **Thông tin về các hàng hóa thuộc gói thầu:**

TT	Tên hàng hóa, tài sản	Cấu hình, tính năng, thông số kỹ thuật cơ bản	ĐVT	Model	Xuất xứ	Số lượng	Đơn giá trúng thầu	Ghi chú
1	Hóa chất tạo dòng chảy trong xét nghiệm huyết học	<ul style="list-style-type: none"> - Đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng: ISO 13485:2016. - Hàng hóa mới 100% được sản xuất năm 2021 trở lên. - Hạn sử dụng: \geq 02 tháng kể từ ngày nhận hàng hóa. - Phân nhóm theo thông tư 14/2020/TT-BYT: là trang thiết bị y tế thuộc nhóm I. - Phân loại theo nghị định 36/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 và nghị định 169/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018: là trang thiết bị y tế thuộc loại B. - Hàng hóa thuộc dạng lỏng. - Mục đích sử dụng: Dung dịch bao bọc dòng chảy tế bào trong phân 	binh	10312272	Siemens - Mỹ	6	4.900.000	



TT	Tên hàng hóa, tài sản	Cấu hình, tính năng, thông số kỹ thuật cơ bản	ĐVT	Model	Xuất xứ	Số lượng	Đơn giá trúng thầu	Ghi chú
		<p>tích RBC và BASO.</p> <p>- Quy cách đóng gói : Được đựng trong thùng chứa 1 bình, mỗi bình chứa 20 lít, có nhãn viết bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh. Yêu cầu của nhãn ghi rõ ràng: tên hoá chất, hàm lượng hoá chất, lô sản xuất, ngày sản xuất, hạn sử dụng. Mỗi thùng có tờ hướng dẫn sử dụng.</p>						
2	Hóa chất rửa máy huyết học	<p>- Đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng: ISO 13485:2016.</p> <p>- Hàng hóa mới 100% được sản xuất năm 2021 trở lên.</p> <p>- Hạn sử dụng: \geq 02 tháng kể từ ngày nhận hàng hóa.</p> <p>- Phân nhóm theo thông tư 14/2020/TT-BYT: là trang thiết bị y tế thuộc nhóm 1.</p> <p>- Phân loại theo nghị định 36/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 và nghị định 169/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018: là trang thiết bị y tế thuộc loại A.</p> <p>- Hàng hóa thuộc dạng lỏng.</p> <p>- Mục đích sử dụng : Dung dịch tẩy sử dụng enzym. Hóa chất tẩy rửa máy rửa định kỳ.</p> <p>- Quy cách đóng gói : Được đựng trong hộp, mỗi hộp/(2x1620ml), có nhãn viết bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh. Yêu cầu của nhãn ghi rõ ràng: tên hoá chất, hàm lượng hoá chất, lô sản xuất, ngày sản xuất, hạn sử dụng. Mỗi hộp có tờ hướng dẫn sử dụng.</p>		10285021	Siemens - Mỹ	6	7.600.000	
3	Hóa chất đo công thức máu	<p>- Đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng: ISO 13485:2016.</p> <p>- Hàng hóa mới 100% được sản xuất năm 2021 trở lên.</p> <p>- Hạn sử dụng: \geq 02 tháng kể từ ngày nhận hàng hóa.</p> <p>- Phân nhóm theo thông tư 14/2020/TT-BYT: là trang thiết bị y tế thuộc nhóm 1.</p> <p>- Phân loại theo nghị định 36/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 và nghị định 169/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018: là trang thiết bị y tế thuộc loại B.</p> <p>- Hàng hóa thuộc dạng lỏng.</p> <p>- Mục đích sử dụng : dùng để đo RBC/PLT, Baso, Hemoglobin.</p> <p>- Quy cách đóng gói: gồm 7 bình nhỏ chứa 9.875ml/thùng</p>		10341169	Siemens - Mỹ	2	21.500.000	

TT	Tên hàng hóa, tài sản	Cấu hình, tính năng, thông số kỹ thuật cơ bản	ĐVT	Model	Xuất xứ	Số lượng	Đơn giá trúng thầu	Ghi chú
		<ul style="list-style-type: none"> + Defoamer : 1x75ml + Rbc/Plt: 2x2.700ml + Baso: 2x 1.100ml + CN-Free Hgb: 2x1.100ml Trên thùng có nhãn viết bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh. Yêu cầu của nhãn ghi rõ ràng: tên hoá chất, hàm lượng hoá chất, lô sản xuất, ngày sản xuất, hạn sử dụng. Mỗi hộp có tờ hướng dẫn sử dụng.						
4	Hóa chất đo các thành phần bạch cầu	<ul style="list-style-type: none"> - Đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng: ISO 13485:2016. - Hàng hóa mới 100% được sản xuất năm 2021 trở lên. - Hạn sử dụng: ≥ 02 tháng kể từ ngày nhận hàng hóa. - Phân nhóm theo thông tư 14/2020/TT-BYT: là trang thiết bị y tế thuộc nhóm 1. - Phân loại theo nghị định 36/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 và nghị định 169/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018: là trang thiết bị y tế thuộc loại B. - Hàng hóa thuộc dạng lỏng. - Mục đích sử dụng : Thuốc thử nhuộm hóa tế bào bạch cầu. - Quy cách đóng gói: 8 bình nhỏ gồm 9.070ml/ thùng + Perox 1: 2x650ml + Perox 2: 2x575ml + Perox 3: 2x585ml + Perox Sheath: 2x2.725ml Trên thùng có nhãn viết bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh. Yêu cầu của nhãn ghi rõ ràng: tên hoá chất, hàm lượng hoá chất, lô sản xuất, ngày sản xuất, hạn sử dụng. Mỗi hộp có tờ hướng dẫn sử dụng.		10312270	Siemens - Mỹ	2	30.900.000	
5	Hóa chất control huyết học mức thấp	<ul style="list-style-type: none"> - Đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng: ISO 13485:2016. - Hàng hóa mới 100% được sản xuất năm 2021 trở lên. - Hạn sử dụng: ≥ 01 tháng kể từ ngày nhận hàng hóa. - Phân nhóm theo thông tư 14/2020/TT-BYT: là trang thiết bị y tế thuộc nhóm 1. - Phân loại theo nghị định 36/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 và nghị định 169/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018: là trang thiết bị y tế thuộc loại B. - Hàng hóa thuộc dạng lỏng. 		10312287	Siemens - Mỹ	1	4.500.000	

T
U
N
V
G
J
N

TT	Tên hàng hóa, tài sản	Cấu hình, tính năng, thông số kỹ thuật cơ bản	ĐVT	Model	Xuất xứ	Số lượng	Đơn giá trúng thầu	Ghi chú
		<ul style="list-style-type: none"> - Mục đích sử dụng: QC - chất liệu kiểm chuẩn (không bao gồm kiểm chuẩn xét nghiệm hồng cầu lưới). - Quy cách đóng gói: Được đựng trong hộp, mỗi hộp/ (4x4ml), có nhãn viết bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh. Yêu cầu của nhãn ghi rõ ràng: tên hoá chất, hàm lượng hoá chất, lô sản xuất, ngày sản xuất, hạn sử dụng. Mỗi hộp có tờ hướng dẫn sử dụng. 						
6	Hóa chất control huyết học mức thường	<ul style="list-style-type: none"> - Đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng: ISO 13485:2016. - Hàng hóa mới 100% được sản xuất năm 2021 trở lên. - Hạn sử dụng: ≥ 01 tháng kể từ ngày nhận hàng hóa. - Phân nhóm theo thông tư 14/2020/TT-BYT: là trang thiết bị y tế thuộc nhóm 1. - Phân loại theo nghị định 36/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 và nghị định 169/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018: là trang thiết bị y tế thuộc loại B. - Hàng hóa thuộc dạng lỏng. - Mục đích sử dụng: QC - chất liệu kiểm chuẩn (không bao gồm kiểm chuẩn xét nghiệm hồng cầu lưới). - Quy cách đóng gói: Được đựng trong hộp, mỗi hộp/ (4x4ml), có nhãn viết bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh. Yêu cầu của nhãn ghi rõ ràng: tên hoá chất, hàm lượng hoá chất, lô sản xuất, ngày sản xuất, hạn sử dụng. Mỗi hộp có tờ hướng dẫn sử dụng. 		10312289	Siemens - Mỹ	1	4.500.000	
7	Hóa chất control huyết học mức cao	<ul style="list-style-type: none"> - Hàng hóa phải đạt 1 trong các tiêu chuẩn quản lý chất lượng như: ISO, FDA hoặc tương đương. - Hàng hóa mới 100% được sản xuất năm 2021 trở lên. - Hạn sử dụng: ≥ 01 tháng kể từ ngày nhận hàng hóa. - Phân nhóm theo thông tư 14/2020/TT-BYT: là trang thiết bị y tế thuộc nhóm 1. - Phân loại theo nghị định 36/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 và nghị định 169/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018: là trang thiết bị y tế thuộc loại B. - Hàng hóa thuộc dạng lỏng. - Mục đích sử dụng: QC - chất liệu 		10312291	Siemens - Mỹ	1	4.500.000	

TT	Tên hàng hóa, tài sản	Cấu hình, tính năng, thông số kỹ thuật cơ bản	ĐVT	Model	Xuất xứ	Số lượng	Đơn giá trúng thầu	Ghi chú
		kiểm chuẩn (không bao gồm kiểm chuẩn xét nghiệm hồng cầu lưới). - Quy cách đóng gói: Được đựng trong hộp, mỗi hộp/ (4x4ml), có nhãn viết bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh. Yêu cầu của nhãn ghi rõ ràng: tên hoá chất, hàm lượng hoá chất, lô sản xuất, ngày sản xuất, hạn sử dụng. Mỗi hộp có tờ hướng dẫn sử dụng.						

Bình Định, ngày 3 tháng 8 năm 2021

VIỆN TRƯỞNG



Hồ Văn Hoàng

1/1